



Bản Tin Thế Đạo

Số 116 ngày 5-9-2018

TIN TỪ THÁNH THẤT NEW ORLEANS- LA

Theo tin từ Thánh Thất New Orleans bang LA thì Hiền Tài Trần Huyền Quang, Đại diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Bang LA - Hoa Kỳ đã quy vị vào lúc 6.30 AM ngày Chủ Nhật 2-9-2018 tại Bệnh viện.

Hiền Tài Trần Huyền Quang là một vị Hiền Tài mẫu mực, rất hiền từ, rất tâm đạo và luôn luôn tham gia vào việc phục vụ Đạo với khả năng của Hiền Huynh.

Hiền Tài Trần Huyền Quang đã là Đại Diện Ban Thế Đạo Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang LA Hoa Kỳ trong gần 20 năm qua.

Sự ra đi của Hiền Huynh HT Trần Huyền Quang là một mất mát lớn cho Ban Thế Đạo Hải Ngoại và Thánh Thất New Orleans cùng đồng đạo tại bang LA.

Bản Tin Thế Đạo xin thành kính chia buồn cùng gia đình HH Hiền Tài Trần Huyền Quang và tang gia hiếu quyến, xin chia buồn với quý Chức Sắc, Chức việc BTS Thánh Thất New Orleans và đồng đạo.

Xin thành kính chia buồn

Bản Tin Thế Đạo

TIN TỪ SAN JOSE - CALIFORNIA HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI & THÂN HỮU

1*- Hội viên số thứ tự 120: Hiền Huynh Trần Huyền Quang đã qui vị lúc 6.30 AM ngày Chủ Nhật 2-9-2018 tại New Orleans bang LA.

2*- Hội viên số thứ tự 81 : Hiền Tỷ Lê Thị Hộ đã qui vị vào lúc 8.52 AM ngày 4-9-2018 tại San Jose - California.

PHÂN ƯU



Ban Thế Đạo Hải Ngoại chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Hiền Huỳnh Hiền Tài
Trần Huyền Quang

Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @ Bang Louisiana - Hoa Kỳ

Đã qui vị vào lúc 6.30 AM ngày Chủ Nhật 2 tháng 9 năm 2018 (nhằm ngày 23 tháng 7 năm Mậu Tuất) tại New Orleans - bang Louisiana - Hoa Kỳ.

Hưởng thọ 80 tuổi.

*- Hiền Tài Trần Huyền Quang là vị Hiền Tài Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại suốt gần 20 năm qua, tận tụy trong việc phục vụ Đạo trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại cũng như trong Thánh Thất New Orleans, LA.

*- Hiền Tài Trần Huyền Quang là một vị Hiền Tài mẫu mực, hiền từ, luôn tận tụy phục vụ Đạo, gương mẫu trong đời sống Đạo

*- Sự ra đi của Hiền Tài Trần Huyền Quang là một sự mất mát lớn cho gia đình Hiền Huỳnh, cho Ban Thế Đạo Hải Ngoại, cho Thánh Thất New Orleans và cho đồng đạo bang LA- Hoa Kỳ.

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng gia đình Hiền Huỳnh HT Trần Huyền Quang cùng tang gia hiếu quyến, chia buồn cùng Thánh Thất New Orleans và đồng đạo bang Louisiana - USA.

Chúng tôi xin cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh Cố Hiền Tài Trần Huyền Quang đực tấn trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Thành kính Phân Ưu

***- Ban Thế Đạo Hải Ngoại , Tập San Thế Đạo & Bản Tin Thế Đạo**

***- Các Ban đại Diện BTD/HN tại Hoa Kỳ, Canada, Âu Châu và Úc Châu**

PHÂN ƯU



Chúng tôi nhận được tin buồn,

Hiền Huỳnh Hiền Tài
TRẦN HUYỀN QUANG

Đại Diện BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI tại Bang LOUISIANA - HOA KỲ

đã quy vị ngày 02 tháng 09 năm 2018 (nhằm ngày 23 tháng 07 ÂL năm Mậu Tuất) tại Bang LOUISIANA - Hoa Kỳ.

HƯỞNG THỌ 80 TUỔI.

Sự ra đi của Hiền Huỳnh TRẦN HUYỀN QUANG là một mất mát to lớn của BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI và ĐỒNG ĐẠO CAO ĐÀI NEW ORLEANS Bang LOUISIANA .

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI và Tộc Đạo Cao Đài New Orleans - Bang LOUISIANA, cùng Tang Gia Hiếu Quyển.

Thành tâm Cầu Nguyện Ôn Trên, ĐỨC ĐẠI TỪ PHỤ, ĐỨC ĐẠI TỪ MẪU, CÁC Đấng THIÊN LIÊNG, ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT độ rỗi Chơn Linh Cố Hiền Tài TRẦN HUYỀN QUANG được Tảo Đắc Siêu Thăng, Quy Hồi Cự Vị.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU.

- *- Gia Đình Hiền Tài HUỲNH VĂN BỐT Bang Kentucky
- *- Gia Đình Hiền Tài Lê Thành Hưng Ban Alabama
- *- Gia Đình Hiền Tài Lê Thị Huệ Hường Bang Texas
- *- Gia Đình Chánh Trị Sự Nguyễn Ân Hồng Bang Ohio
- *- Bàn Trị Sự và Đồng Đạo Hương Đạo Nashville, Bang Tennessee

LỄ TÁN PHONG HIỀN TÀI (Những hình ảnh cũ)

Bản Tin Thế Đạo xin đăng tải những hình ảnh cũ “Lễ Tán Phong Hiền Tài” tại Tòa Thánh Tây Ninh. Vì không biết tác giả những bức ảnh này nên không xin phép đăng tải được, xin tác giả lượng thứ cho.

Xin thành thật cảm ơn.









TRONG SỐ NÀY

- 1*- Tin từ Thánh Thất Nerw Orleans-LA
Tin từ Hội Tương Tế Cao Đài & Thân Hữu Trang 01
- 2*- Phân ưu : Hiền Tài Trần Huyền Quang qui vị Trang 02
- 3*- Hình ảnh “Lễ Tấn Phong Hiền Tài” Trang 04
- 4*- Đức Hộ Pháp thuyết Đạo:
“ Bí Pháp của Thế Đạo là sự lưu danh thiên cổ” Trang 08
- 5*- Diễn văn của Đức Qu. Giáo Tông Lê Văn Trung:
“Phương diện chánh thể của Đạo” Trang 11
- 6*- “Tâm Trẻ Thơ” (Lê Tấn Tài) Trang 19

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 22 tháng 05 Năm Kỷ-Sửu.

BÍ PHÁP CỦA THỂ ĐẠO LÀ SỰ LƯU DANH HẬU THỂ.

Đêm nay Bàn Đạo thuyết Bí Pháp của Thể Đạo, vì kỳ trước Bàn Đạo đã thuyết Thể Pháp của Thể Đạo.

Nay Bàn Đạo phải thuyết Bí Pháp đặng cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn biết định phận chơn với giả. Người ta tưởng Thể Đạo không có Bí Pháp; có chớ, tại Đòi không đem ra để cho toàn thể nhơn sanh hiểu biết.

Có Bí Pháp chớ; bởi những hạng vĩ nhân tạo thời cải thể, đã lập công trạng đối với nhơn loại, nơi mặt địa cầu này. Chủ hướng của họ tùy theo khuôn luật, khuôn pháp nào đặng họ tạo nên cơ nghiệp vĩ đại nơi mặt địa cầu này ?

Thể Pháp của họ chúng ta thấy họ mơ ước một điều: trước khi quá vãng (chết) được nêu danh ư hậu thể hay là để lại một trang sử tốt đẹp cho đoàn hậu tấn của nhơn loại.

Xem ấy mà định hướng chủ tâm của mình hay định tương lai của mình, tức nhiên thế gian người ta thường gọi “Lưu danh ư hậu thể” để danh lừng lại cho kẻ sau đó vậy.

Lưu danh ư hậu thể, họ đã dùng phương thể nào; họ đã dùng chánh thuyết nào đặng họ phụng sự cho thiên hạ trong một nước, nếu họ không phụng sự cho Tổ Quốc?

Đối với Quốc dân họ phụng sự cho Quốc dân, đối với toàn nhơn sanh nơi mặt địa cầu này, họ có đủ chủ hướng phụng sự cho nhơn loại. Đã định tâm phụng sự tức nhiên nơi này là nơi bí yếu hơn hết. Xin để ý.

Hể quyết tâm phụng sự tức nhiên họ phải lấy chánh tâm làm căn bản, do chánh tâm ấy họ bước vô khuôn khổ của Đạo, tương liên với Đạo, chánh tâm ấy để giá trị cho Quốc dân. Thiên hạ bước vô đường chánh tâm rồi tức nhiên có liên hệ với Đạo, họ phụng sự cho thiên hạ là chỗ liên hệ sự Đạo Đức tinh thần của toàn nhơn sanh đó vậy.

Chúng ta đã thấy rằng lời của Đức Chí Tôn đã nói: “Đạo không Đòi không sức mà Đòi không Đạo không quyền”, cả hai tinh thần ấy phải tương liên mật thiết cùng nhau không thể gì rời rã với nhau đặng. Chúng ta đã thấy nhiều lý thuyết họ đã tiềm tàng họ muốn thế nào Đòi thoát ly với Đạo mà như thể chúng ta nghĩ thấy các nền Tôn Giáo như bên Thiên Chúa Giáo như Care Litaire muốn thoát ly ra khỏi Công Giáo Gia Tô mà họ chẳng hề thoát ly đặng. Họ muốn thoát ly Công Giáo, thoát ly Công Giáo tức nhiên họ tiềm tàng đáo để họ kiếm phương thể giải thoát ra khỏi Đạo nhưng cũng không đặng.

Giờ phút này chúng ta nghĩ thấy Nga xô Viết lấy thuyết Cộng Sản làm căn bản, thuyết Cộng Sản tức

nhiên thuyết Duy Vật lấy vật chất làm căn bản, mà chối bỏ linh hồn.

Về thuyết vật hình, tức nhiên nghịch hẳn với tinh thần Đạo Đức. Vật chất họ phải đề xướng: “ Tam vô” là vô thần đứng đầu hơn hết, nó phải đánh đổ tinh thần Đạo Đức đặng nó đi trọn con đường vật chất, phải chiến đấu để vật chất thắng tinh thần. Giờ phút này nước Nga cũng chưa hề thoát ly Đạo Đức được phải đem Đạo Đức làm căn bản mà thôi.

Tại Nga Sô lúc Cộng Sản chiến thắng đánh đổ chánh quyền rồi, tức nhiên Staline không còn nhìn Đạo Giáo nữa, không còn nhìn quyền Hội Thánh La Mã nữa.

Ngài đánh đổ chánh quyền khám phá quyền lực của nhà thờ, chỉ trích quyền lực của Nhà Thờ, nhưng rốt cuộc ngày nay phải đem Đạo Giáo đem Công Giáo, tái lập các Đền Thờ trở lại.

Tuy vẫn không tòng quyền Ông Giáo Hoàng La Mã mà nó vẫn tòng quyền Ông “ Got Oann” như Ông Giáo Hoàng của nhà Thờ mà thôi.

Còn nhiều nữa, nếu chúng ta quan sát từ thượng cổ, bao giờ Đòi cũng kiếm phương thế thoát ly Đạo, chiến đấu để thoát Đạo.

Họ biết không tòng theo nó thì họ không quyền mà hề tòng theo nó thì mất tự do tự chủ của họ, nó mất thì nó chẳng khi nào mà trị thiên hạ được.?

Từ thượng cổ đến giờ không một Quốc Gia Xã Hội nào nơi mặt địa cầu này vô Đạo mà cầm quyền thiên hạ được, không thể có.

Vì có cho nên cổ nhưn tức nhiên Tổ Phụ nòi giống Việt Nam trị dân vi đạo “ Dĩ đạo Vi tiên” tức nhiên trị Đạo chớ không phải trị dân đó vậy.

Có một điều Bàn Đạo chỉ chỗ chính giữa, muốn phụng sự Quốc dân hay Quốc Gia cho đắc lực, phải có thành ý, rồi Chánh tâm; muốn có chánh tâm thì mình phải Tề gia Trị Quốc rồi mới đến Bình Thiên hạ nghĩa là: tu thân, tức nhiên nhưn đạo đó vậy. Chính thiên hạ có liên quan mật thiết với Đạo mà lưu lại thanh sử, nhưng cũng chưa đủ.

Chúng ta ngó thấy họ muốn thoát ly Đạo Giáo, nói gần hơn nữa, ở cõi Á Đông chúng ta thấy gì? Như nhà Vua các công thần “ Vị quốc vong thân” nhà Nam ta có phong thần nên buộc các Làng các Tổng, các Huyện, các Phủ, phải lập Đền Thờ, thờ các Đấng ấy, là Đình của chúng ta đó vậy.

Thoát ly, họ muốn thoát ly Đạo, đặng họ lập khuôn khổ riêng tư của họ, họ càng lập càng đội Đạo Giáo trên đầu thêm nặng nữa.

Bên Âu châu chúng ta thấy gì? Họ muốn thoát ly Đạo Giáo mà những công thần ấy họ dựng hình để chỗ nào đông dân chúng, tùy theo công nghiệp của mỗi người họ định chỗ dựng hình ảnh của họ để lưu lại cho hậu thế, dựng hình ảnh ấy là gì? Ấy là Bí Pháp của họ đó vậy.

Họ tưởng thoát ly Đạo Giáo là dễ nhưng mà hình cốt dựng lên họ để cả bài học cho hậu tấn; những cái hình ảnh còn tồn tại đây, xác thịt xương máu của những kẻ ấy được lưu hình ảnh tại mặt thế này

là những Đấng để cả tâm đức phụng sự cho Quốc Gia và nhơn loại đó vậy.

Làm cho đặng họ ham lắm.

Giờ phút này các Vị cầm quyền trị thế trong một xã hội nhơn quần nào, cũng mơ ước một điều là phải lưu danh hậu thế mà thôi, lưu cả hình ảnh tôn nghiêm của họ để hậu thế nữa.

Vì cơ cho nên nhiều người nhiều khi khổ hạnh phải cực khổ trong trường tranh đấu vì Quốc Gia Xã Hội nhơn quần khổ não về tinh thần nhọc nhằn biết mấy. Có nhiều người thôi chí mà nhờ cái năng lực và quyền lực lưu danh ư hậu thế ấy buộc họ phải làm nữa, trong con đường phụng sự Quốc Gia cho đến cùng. Vì thế phải có một tấm lòng chơn thật mới quyết định được.

Ấy vậy, Bản Đạo lập lại một lần nữa, để lại một trang lịch sử tốt đẹp cho hậu thế, để hình ảnh tôn nghiêm cho hậu thế ấy là Bí Pháp của Thế Đạo.

Còn nữa, ngồi ra nữa, còn có cái này; cái này không hình trạng mà đáng sợ hơn hết là miệng lưỡi của thế gian. Có nhiều việc không để nơi trang lịch sử được, nhiều khi bất công của nhà Vua hay của nhơn quần họ không để nơi trang sử được, họ chỉ để nơi miệng lưỡi thế gian mà thôi, đáng sợ hay chẳng là chỗ đó.

Hoặc là vì sự bất chánh yếm cả công nghiệp công thân của mình; nhưng công nghiệp ấy họ để nơi miệng lưỡi của dân, của thiên hạ. Bí Pháp ấy mới cao thượng, mới bền bỉ, Bí Pháp mà Đức Chí Tôn dành để đặng ban thưởng cho những kẻ vì Đạo nhơn luân của con người biết quên mình vì Đạo, vì Đạo mà tạo tinh thần cho quần chúng đó.

Bí Pháp ấy cao thượng hơn hết.

HỘ PHÁP.

ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YẾM TRỢ
Bản Tin Thế Đạo (qua email)
Tạp San Thế Đạo (3 tháng một số)
web: www.banthedao.net
Liên lạc: banthedao@comcast.net

PHƯƠNG DIỆN CHÁNH THỂ CỦA ĐẠO

(Bài diễn văn của Đức Quyền Giáo Tông tại Tòa Thánh ngày mồng 8 tháng 4 năm Giáp Tuất, vía Đức Phật Thích Ca.

Chư Đạo hữu cùng chư Đạo muội.

Buổi chênh nghiêng Đạo hầu qua, tâm lý toàn con cái của Đại Từ Phụ dường như đặng chuẩn chàn an tịnh đã để trọn trí thức tinh thần suy gẫm, nên tề huynh ngày nay toại chí lược lật những lời châu ngọc của Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng thuyết giáo đặng chỉ rõ thành ý nơi nào để cho Đạo phải chịu khảo đảo đường ấy. Cái hữu ích của sự khảo đảo sẽ tỏ tường nơi bài thuyết pháp này, nhưng xin chư hiền hữu, chư hiền muội cố tâm kiểm hiểu.

Các tôn giáo đã lập thành ở mặt thế ngày nay đã đoạt đặng một cái quyền hành hữu vi kiên cố, thì trước kia cũng phải chịu khổ hạnh nương lấy một quyền hành bạc nhược yếu ớt của tâm lý mà thôi.

Ôi! Quyền hành tâm lý buổi nào cũng gặp sẵn sàng một tay thù địch mạnh mẽ cường thịnh, oai nghiêm là quyền đòi hiện hữu, sự sung đột của quyền đòi và quyền Đạo từ cổ chí kim tự nhiên mà có. Chúng ta đã đoán biết rằng, những quyền lực hành thế đều nương theo tinh thần mà sản xuất, trướng tinh thần ấy nở sanh quyền lực, vì có cho nên các quyền hành đã có đủ thế lực mạnh mẽ nắm thế trị vào tay, hễ vừa thấy trí thức tinh thần của nhơn sanh ướm mồi sản xuất một cái trướng quyền hành chi khác nữa thì đã sợ lưu hại cho mình, nên toan phương đạp đở.

Cuộc kết quả phản kháng ấy, hoặc thành hoặc bại, có ảnh hưởng của tương lai sanh hoạt quyền lực đương nhiên của họ, vì có mà sự xung đột hằng xem dữ dội.

Ấy là những phương khảo thí tài lực của trí thức tinh thần, hầu làm cho trí thức tinh thần sanh điều hay, bày điều dở: hay thì chánh, dở thì tà, chánh thì còn, tà thì dứt. Ấy vậy, dù cho sự xung đột của quyền Đạo với quyền đòi, thoảng đã làm cho lao tâm tiêu tứ của những trang chấp chánh Đạo quyền đi nữa, là phương chước tô điểm vẽ vờ cho lịch xinh mặt Đạo.

Phận sự bảo trọng lấy mình là dễ, còn phận sự bảo Đạo vốn khó vô cùng, đáng lẽ những kẻ khuyến khích cho tề huynh bảo trọng lấy mình nên gọi là người ơn, còn những người khuyên lơn bảo tồn cho nền Đạo, gọi là kẻ nghịch mới phải.

Tề huynh tưởng khi chẳng cần nói thì chư hiền hữu chư hiền muội cũng đã đoán biết rằng chẳng lẽ Chí Tôn lựa tề huynh giao cầm quyền mới Đạo đặng bảo trọng lấy tề huynh mà thôi. Trái ngược thì lại nhũ rằng phải hủy mình đặng bảo tồn sanh chúng. Chẳng lẽ chúng ta đành cho rằng trọng mình hơn trọng Đạo là chơn lý?

Ôi! Đã biết bao phen đêm khuya thanh vắng, tề huynh nằm gát tay lên trán thẳm hỏi lấy mình: Một mảnh thân phàm này, có thân bạc nhược này, yếu ớt hèn mọn này, có đủ tài đức chi mà Đại Từ Phụ lại tin giao cho cái giang san sự nghiệp của toàn nhơn loại hoàn cầu đặng cho gánh vác. Càng nghĩ càng lo, lo rồi lại sợ, sợ không kham trách nhiệm mạng Trời, càng suy càng tủi. tủi rồi

lại khóc, khóc sợ không phương nâng đỡ nổi chơn truyền.

Đại Từ Phụ lại qui tựu con cái của Ngài gần trên một triệu sanh linh, biểu bảo hộ nâng niu dạy dỗ.

Anh thì nghèo, em thì khó, gia nghiệp không mà quyền thế cũng không, bị cưỡng bức ép dè mang khổ hạnh.

Đã 9 năm Tệ huynh thấy ngờ ngờ trước mắt nhiều thảm trạng khó khăn, tinh những tiếng khóc than chẳng dứt, kẻ thì đói, người thì đau, Chức Sắc thì hèn, tín đồ thì dờ, mỗi thương tâm chất chứa đầy lòng, giọt huyết lệ toàn đêm chẳng ngớt...

An đâu đặng mà tịnh, vui đâu đặng mà nhàn, chúng sanh thì khóc, Hội Thánh thì than mà chẳng thấy một ai lo trọn Đạo. Tệ huynh xem lại những tay yếu trọng trong chấp chánh Đạo quyền, thay vì chia đau sót thảm, lo giải khổ cho chúng sanh, lại cố ý giựt giành quyền thế. Nhiều vị lại muốn cho tệ huynh ngồi ngó điềm nhiên, những thảm khổ ngơ tai, bịt mắt, lại buộc tệ huynh phải an tịnh đặng đắc Đạo thành Tiên, dầu mỗi Đạo chinh nghiêng đừng ngó đến.

Cái sở vọng của các người ấy, tệ huynh để cho chư hiền hữu, chư hiền muội kiếm hiểu coi để lại nơi nào, không cần cặn tỏ.

Vì tệ huynh biết đặng cái bí mật huyền vi ấy, nên không khứng nghe lời, mới nảy sinh ra trường ác cảm. Nào là lường gạt nhơn sanh, nào là tranh giành quyền tước, gieo nhục nhã khắp nơi, lấy quyền đời chế Đạo. Một trường ngôn luận xảo huyệt, dối gian truyền cùng làng khắp xóm, những sự kết cuộc cũng không hại chi danh thể của tệ huynh, duy làm cho thiên hạ chê khinh chánh giáo. Chẳng biết lương tâm của những kẻ phá Đạo ngày nay có phải thế nào, lẽ tà chánh trọng khinh sao chẳng rõ.

Tệ huynh ngồi nhớ lại đã cách 10 năm, nghĩa là hạ tuần năm Sửu, tệ huynh còn làm Thượng Nghị, vào lâu ra các, trong thì bạn, ngồi thì quan, nẻo hoạn lộ hèn sang nhục vinh đã chán với tuồng đời, mùi cay đắng đã từng quen với mặt thế, nào là mảy trung, nào là mặt nịnh, đã trông nom mỗi mắt mòn hơi, nên mới biết chê đời mền Đạo.

Nay lục tuần hầu đến, lẽ nên hư huyền biến cũng đã thừa, có chi hay phòng mền phòng ư, có chi trọng phòng yêu phòng chuộng. Tệ huynh hằng hỏi lấy mình, cái ngày của Đại Từ Phụ sai Hộ Pháp và Thượng Phẩm đem lệnh vào nhà mà dạy một đứa tội tình này, phải dâng trọn xác hồn cho Ngài làm lợi khí mở chơn truyền, nên gọi là ngày hữu duyên hay còn gọi là ngày trả nợ.

Nếu phải trả nợ thì Thầy lại nào đành giao một cái gia nghiệp vĩ đại của nhơn sanh cho một kẻ gian tham bạo ngược, còn như gọi rằng duyên thì chắc đủ quyền lực cầm vững Đạo. Đã 9 năm xong lướt trên con đường đi thang lửa, bước chông gai, mà cũng cố thể bảo thủ chơn truyền của Thầy vững vàng tồn hảo, thì không phải là một tay giả mạo hay là một đứa tội nhơn mà làm cho Thánh chất đặng thẳng hơn phạm tánh.

Bởi biết mình, biết Thầy, biết người, biết Đạo mới yên trí định tâm giữ gìn Đạo mạch. Tệ huynh duy có một sở vọng là ngày nào Đạo đắc thành, đời thật đặng thái bình, thì thôi bước, lui chơn liền, đặng thích chí du sơn ngoạn biển, cái vui cùng tận của tệ huynh ở tại nơi đó mà thôi, chớ chẳng

phải tại mền đời ngồi chịu khổ.

Ngày nay là ngày vía Đức Thích Ca mà tề huynh không giải thích Đức Thích Ca, thì chư hiền hữu lưỡng phái cũng hiểu rõ tích của Ngài và chư hiền hữu cũng thông suốt Phật Đạo chút ít rồi.

Tề huynh chỉ đề thì giờ quý báu đừng nhắc chư hiền hữu lưỡng phái nhớ một hai tôn chỉ quý trọng của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đương thời, như là về phương diện thể của Đạo.

Tề huynh không giảng Phật Đạo, chớ Đại Đạo ngày nay cũng là Phật Đạo, vì gom hết Tam giáo (Nho, Thích, Đạo) và Thích Ca cũng là Thầy, Thầy là Thích Ca.

Tề huynh hằng nhắc chư hiền hữu, chư hiền muội rằng: Đạo vẫn một, mà mỗi thời kỳ khai Đạo thì phương diện khác nhau, vì Đạo khai phải phù hợp với dân trí đương thời khai Đạo. Khi Đức Thích Ca mở Phật Đạo, thì hơn sanh buổi ấy còn thánh đức nhiều, cả các hơn sanh đều ngán sự khổ não truân chuyên ở thế, nên Thiên Đình phú cho Ngài lấy tôn chỉ tiêu cực diệt tứ khổ (sanh, bệnh, lão, tử) mà độ chúng.

Ngài cũng bị lăm điều truân chuyên khổ não, lao thân tiêu tứ với đời, mà chùng thành Đạo cũng bị qui phá một hồi dữ dội, rồi mới thành Đạo.

Đức Lão Tử khai Đạo Tiên, thì cũng huyền pháp làm tôn chỉ cao thượng, vì đương buổi ấy hơn sanh ưa huyền diệu phép tắc. Ngài cũng bị hơn sanh cho là lão già mê hoặc chúng. Đệ tử của Ngài cũng lần lần xa Ngài, cho đến đôi khi Ngài đi ngang qua Hàm Cốc Quan, vô nha môn của Doãn Hỷ đặng độ ông này là chơn linh của Ngươn Thi, thì Từ Giáp là học trò hầu cận Ngài vì mê sắc rồi xa ngã mà cũng xa Ngài.

Mà Đạo Tiên cũng thành tựu và cũng truyền bá tứ phương vậy.

Khổng Phu Tử thọ lệnh Thiên Đình xuống khai Đạo Nho đặng sửa hơn luân trong buổi Châu mạt, vì trong buổi ấy can thường luân lý suy đồi, nên hơn sanh thấy cái Đạo hơn luân của Ngài nay, sửa đời đặng thì khâm phục.

Ngài cũng lăm công nhọc nhằn với đời, qua Tề bị Yên Anh, qua Yên bị phé, qua Triệu bị đuổi, kẻ bắt người buộc, ăn giá nằm sưng nhọc nhằn biết mấy. Đến nổi nhà Tần tàn bạo không xiết kể, phàn thi khanh nho (đốt sách chôn học trò) mà Đạo nho cũng lan truyền khắp hoàn cầu.

551 năm sau Khổng Phu Tử, mới có khai Đạo bên Thái Tây, nên Thầy cho Đức Chúa Jesus Christ giáng sinh khai Đạo Thánh cho phù hợp với dân trí Âu Châu.

Đức Chúa Jesu cũng bị cường quyền Israel áp bức cho đến đôi hồi ban sơ thì có 12 vị Thánh Tông Đồ theo Ngài, mà sau còn có một Thánh Piere mà thôi. Nhưng người cũng phải chối chúa 3 phen đặng tránh cường quyền bắt buộc.

Chùng Đạo thành thì Du Già bắt Ngài mà nạp cho chánh phủ hành hình, đóng đinh trên cây Thánh Giá, hành xác Ngài góm ghiếc như thế đặng cho hơn sanh kinh khủng mà bỏ Đạo, mà Đạo Thánh cũng gieo truyền khắp cả hoàn cầu.

Lúc Đạo Gia Tô truyền qua Đông Pháp thì vua Annam cũng nhất cấm, bắt mấy người theo đạo Gia Tô bước qua Thập Tự, ai không bước qua thì bị tử hình.

Hình phạt gớm ghê như thế mà cũng có người chí thành thọ tử mà thôi, chớ không chịu chối Đạo. Xét kỹ lại thiệt người xưa là Thánh đức, ít ai bì kịp, cứ giữ chánh tâm làm trọng, thủy chung như nhứt mà thôi.

Ngoảnh lại ngày nay mà oán cho đời!

Oi! Trong 8 năm dư chuông Thánh truy hồn, Đạo Trời đem tin cứu thế, mà hễ có nghe phảng phất lời đồn huyền hoặc chi của người toan phá Đạo, thì mau mau cuốn Thánh tượng, dẹp Thiên bàn lòng toan chối Đạo.

Biết bao nhiêu người nịnh quyền hiếp thế, xu phụ theo nịnh tà, mong toan phá Đạo, rước rắn rùng vô căn gà nhà, nạp chất Thánh vô đề lao cho phi lòng oán hận.

Con một cha, gà một ổ mà làm cho đổ lụy rơi châu, gieo thảm sầu cho lắm người tâm thành trí vẹn phải dùng chơn thối bước.

Quạ nuôi tu hú cũng còn biết thương, người đi một đường sao nở hại nhau như thế.

Ai toan búng gốc phá chồi của nền Đạo thì để cho Thiêng Liêng quyết đoán, mình cứ nắm giữ luật lệ của Thầy và Đức Lý Giáo Tông đã thành lập từ buổi ban sơ thì thành Đạo, vì luật lệ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ thể thiên hành hóa là món binh khí diệt tà quyền.

Đời có thanh có suy.

Đạo động tịnh chuyển xây;

Lửa thử vàng, gian nan thử Đạo.

Trong 8 năm rồi, biết bao phen vệt mây ngút, thấy trời xanh, mà lắm lúc xem đất bằng sóng dậy.

Thầy đã nói tiên tri: Chi chi qua Quý Dậu cũng phải cho thành Đạo, mà trước khi Đạo thành thì Tam Thập Lục Động qui về phá Tòa Thánh dữ dội lắm, mà trừ an nội loạn thì mới thành Thiên Cơ.

Ngày nay bảo tố dữ dội đã qua rồi, tộ huynh nhìn thấy mấy em đã bị bao phen khảo đảo, thăm khồ vô cùng, mà mấy em cũng ngồi vững trong thuyền bát nhã của Thầy độ rước, thì tộ huynh hết sức vui mừng, nên nguyện rằng sẽ đem dạ yêu thương mà diu dắt mấy em về cùng Thầy cho đến chốn.

Các Đấng Thiêng Liêng cũng có nói trước: **“Rồi đây nguyên nhân sẽ đến rần rần, có lắm anh hào thành tâm giúp Đạo”**. Cơ Trời mầu nhiệm cao sâu, người đâu thấy đặng.

Từ ngày ác khí nổi lên xung đột, bên bạo tàn trưng nanh múa vuốt, thì bên Thánh Đức hiền lương có lắm anh hào đem hết trí thức tinh thần ra công giúp Đạo.

Tạo hóa vẫn xây chuyển thế,

Âm dương thiệt khéo đầu cơ.

Khiến cho tề huynh nhớ lời tiên tri của Bát Nương Diêu Trì Cung hồi ban sơ có dặn:

“Hễ gặp người an bang tế thế,

“Nên quì mà nghênh, lấy lễ trọng người.

“Cởi thân ra mảnh áo tôi,

“Che mưa đỡ nắng cho đời nguy nan”.

Tôn chỉ cao thượng của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là lập công quả cùng Thầy, lo độ rỗi nguyên nhân, truyền bá chơn Đạo cho đời biết chữ Nhân là quý, Đức là trọng, đừng hết tranh tranh đấu đấu, lập quyền lẫn thế nhau, báng sáng nhau, hại sanh chúng nguy nan đời đời kiếp kiếp.

Từ 20 năm nay, xem trong hoàn cầu thiết đâu đâu cũng cũng là một cảnh sầu không tỏ ra cho cùng tận được. Biết bao người đã bị lượng sống vô tình vật chất chụp đè trên biển khổ, ham lo sung sướng cho mảnh thi hài, bo bo vừa lòng tình dục. Ít ai ngó xuống thương đồng loại cực khổ biết bao! Kẻ không xiết số người thất nghiệp truân chuyên, cơm tẻ ngày hai không có, mảnh tời che cật chẳng lành. Tôi phản chúa, người phá Đạo, trị nghịch Thầy, cha lìa con, vợ xa chồng, huynh đệ bất hòa, bằng hữu tranh nhau cũng vì mỗi nhơn luân suy bại! chẳng còn thấy Chúa Thánh tôi hiền, phụ tử từ hiếu, trông chi gặp tháng Thuần, ngày Nghiêu, nhà nhà lạc nghiệp thái bình âu ca.

Đấng hóa công là Đại Từ Phụ chung của nhơn sanh trong thấy hồng cảnh như vậy cũng đổ lụy rơi châu với bầy con dại, biết bao thương sót lũ con hoang, ra đường gây tội lỗi, trong mấy muôn năm phải bị luân hồi, trả vay mãi mãi như chong chóng vẫn xoay. Từ việc rất lớn lao tới việc tế vi mảy mún, thanh suy bỉ thói, cũng phải chuyển vận y như luật Trời đã định.

Đạo Trời đem tin cứu thế, thức tỉnh nhơn sanh phải tu tâm dưỡng tánh, theo lành lánh dữ cho khỏi nạn luân hồi vay trả, hằng ngày phải nhớ câu: “Oan gia nghi giải bất nghi kiết”.

Người phải thương nhau như con một cha, cả hoàn cầu là Đại Chánh Cung của nhơn loại, không hại lẫn nhau, lấy lễ phép mà giao thiệp cùng nhau, lấy công bằng mà đối đãi cùng nhau.

Lo cho Đạo hữu trong nền Đạo có cơ sở làm ăn, biết làm lành là quý.

Que l’humanité soit une, une comme race, une comme religion une comme pensée.

Ấy là cuộc sửa đời lập Tân Thế Giới (Ere Nouvelle) của Đại Từ Phụ đã tuyên ngôn từ buổi khai Đạo.

Theo lý chánh thật hành chỉ rõ trên đây thì nhiều người trong Đạo lại chê, còn theo việc mị mộng ăn ngọ, ăn chuối, tuyệt cốc, tịnh luyện thì ưa, còn nguyên nhân lỡ bước ai lo?

Trong 8 năm qua rồi, tề huynh đây và hiền đệ Phạm Công Tắc là Hộ Pháp của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, hiệp cùng nhiều Thiên Phong đã để hết tâm thành trí vẹn, dựng thi hành cho hoàn tất mấy điều của Thầy và Đức Lý Giáo Tông đã dạy bảo.

Ôi! Biết bao phen bị đánh đổ, lắm người trong Đạo không hiểu tôn chỉ Đại Đạo, lại còn biếm nhẽ

nói tề huynh lo việc hữu hình, chớ không lo vô vi tịnh luyện.

Bởi vậy mới rồi đây tề huynh có đặc lệnh dạy bảo phải chỉ rõ phương diện chánh thể của Đạo.

Xin giải:

Trước đây tề huynh có nói: Thầy lập Đạo kỳ này phù hợp với dân trí ngày nay đã tăng tiến khỏi nguon tẩn hóa đến địa vị tối cao, cho nên chủ nghĩa cụu luật của các tôn giáo hiện thời, không đủ sức kèm chế đức tin của toàn nhơn loại.

Theo chánh thể của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ thì có 3 hội định quyền hành đặc biệt...

A-Thứ nhứt là: HỘI NHƠN SANH.

Trong Hội Nhơn Sanh thì Chánh Phối Sư phái Thượng làm chủ trưởng.

Hội viên thì Lễ Sanh đồ xuống Chánh Trị Sự, Thông Sự và người phái viên thay mặt cho nhơn sanh.

Trong nội luật Hội Nhơn Sanh có ba Chánh Phối Sư lập ra có chỉ rõ thức lệ.

Ấy vậy từ hàng tín đồ cùng Đồng Nhi đều có người thay mặt đặng xem xét việc Đạo, rồi đệ lên Hội Thánh phán đoán.

Vạn vật cũng có ảnh hưởng trong Hội Nhơn Sanh, vì người là chúa của vạn vật. Xét kỹ thì Thầy công bình không xiết kể và lo việc hóa sanh không ngần không tận.

B-Thứ nhì là: HỘI THÁNH

Trong Hội Thánh thì có Thái Chánh Phối Sư làm chủ trưởng.

Hội viên thì từ Giáo Hữu, Giáo Sư và Phối Sư thiết thọ có trách nhiệm hành chánh đặc biệt.

Trong Nội Luật Hội Thánh của ba Chánh Phối Sư lập ra có chỉ rõ thức lệ.

Hội Thánh có quyền xem xét các việc của Hội Nhơn Sanh dâng lên và các việc hành chánh trong Đạo, rồi đệ lên Thượng Hội.

C.Thứ ba là: THƯỢNG HỘI

Thượng Hội thì cũng có Nội Luật chỉ rõ thức lệ. Trong Thượng Hội thì Giáo Tông làm chủ trưởng, Hộ Pháp Phó Chủ trưởng.

Hội viên thì có:

- Thượng Phẩm,
- Thượng Sanh,
- Ba vị Chưởng Pháp.
- Ba vị Đầu Sư Nam phái.
- Và Nữ Đầu Sư Nữ phái.

Không cần nhắc thì chư hiền hữu lưỡng phái cũng hiểu rằng mấy Đại Thiên Phong kể trên đây có hành chánh phận sự lớn lao của mình, thì mới đặng vào Thượng Hội.

Thượng Hội để giúp Giáo Tông và Hộ Pháp điều chỉnh cả nền Đạo lớn lao của Thầy.

Thượng Hội có quyền xem xét các điều nghị luận của Hội Thánh và Hội Nhơn Sanh rồi hoặc đưa lên cho Giáo Tông và Hộ Pháp phê chuẩn hay là trả lại cho Hội Thánh định đoạt lại.

Ba hội (THƯỢNG HỘI, HỘI THÁNH, HỘI NHƠN SANH) tồn nhập lại theo thức lệ rành rẽ thì gọi là Quyền Vạn Linh, chớ không phải ai muốn lập Hội Vạn Linh, tổ chức gì theo ý riêng của mình rồi muốn đem ai lên làm chủ trưởng, tổ chức gì cũng được. Như vậy thì có luật lệ gì đâu? Mà không luật lệ thì là không phải Đạo.

Trên ba hội thì có Giáo Tông và Hộ Pháp.

Giáo Tông là chủ Cửu Trùng Đài, thì lo về việc chánh trị của Đạo, có Chương Pháp và Đầu Sư ở trung gian giúp sức điều đình các luật lệ truyền xuống cho ba Chánh Phối Sư nắm trọn quyền hành chánh.

Giáo Tông có quyền định đoạt việc chánh trị của Đạo.

Hộ Pháp thì lo giữ luật lệ của Đạo cho khỏi sai Thiên Điều, vì luật lệ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ ngày nay thì thế cho Thiên Điều.

Hộ Pháp có quyền đặc biệt về ân xá cũng như Giáo Tông có quyền chánh trị vậy.

Hộ Pháp Chương Quản Hiệp Thiên Đài, có Thượng Phẩm, Thượng Sanh và Thập Nhị Thời Quân giúp sức.

Giáo Tông và Hộ Pháp hiệp một là quyền Chí Tôn.

Tê huynh có thọ lệnh chỉ có phương diện chánh thể của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ này khai trong buổi Hạ Nguồn chuyển thế đây y như trên đó. Xin chư Đạo hữu lưỡng phái ráng nhớ và lo phận sự đừng sai luật Đạo mà bị tội và mình tuân trọn luật Đạo của Thầy, thì là món binh khí diệt tà quyền giả mị đó.

Tê huynh xin nhắc lời tuyên ngôn của Đại Từ Phụ hồi buổi ban sơ.

Thầy có nói: **“Thầy lập Đại Đạo kỳ này là lập một cái trường công quả, nếu các con đi ngoài trường công quả ấy, thì không trông mong gì về cùng Thầy đặng”**.

Trường công quả của Thầy có đôi bên: một bên vô hình là các Đấng Thiêng Liêng (Phật, Tiên, Thánh, Thần) cũng lập công quả trong buổi chuyển thế này, các Đấng Thiêng Liêng thường theo một bên ta đặng ám trợ chúng ta về phần vô vi.

Còn về mặt hữu hình tại thế là các việc phải có thi hành, như chúng ta bây giờ đây mới làm đặng, thì phần chúng ta phải lo làm, rồi có các Đấng Thiêng Liêng ám trợ.

Thí dụ: như đi độ rồi nhơn sanh thì phải nói Đạo cho người nghe, như phải lập mấy cuộc để giúp thế đang nguy nan, như nhà trường dạy kẻ cô độc học, nhà thương, nhà dưỡng lão, cùng các nghề

nghiệp cho Đạo hữu có phương làm ăn đặng cơm tẻ ngày hai, có áo quần che thân ấm cật v.v...thì chúng ta phải lo hết, rồi các Đấng Thiêng Liêng ám trợ cho thành tựu.

Nếu chúng ta làm biến, không làm công quả chi cho Đạo bên hữu hình thì các Đấng Thiêng Liêng theo mình không lập công quả được, thì tội trọng về phần mình chịu lấy.

Từ hồi tạo thiên lập địa tới ngày nay, trong mỗi kỳ khai Đạo, không có thời kỳ nào mà chính mình Thầy là Chủ Tể Càn Khôn Thế Giới xuống mà lập ra, không có tôn giáo nào đặng một vị Đại Tiên là Đức Lý Thái Bạch lãnh làm Giáo Tông như ngày nay vậy.

Tệ huynh đây là lãnh về phần xác, thay thế cho Ngài đặng lo làm các việc hữu hình tại thế cho Ngài, rồi ở trong có Ngài ám trợ.

Tệ huynh xin chỉ rõ quyền hành lớn lao của Đức Lý Đại Tiên Thái Bạch Kim Tinh cho mấy em rõ:

Ánh Thái Cực biến sanh Thái Bạch,
Hiện Kim Tinh trọng trách Linh Tiêu;
Quyền năng dăng thừa Thiên Triều,
Càn khon thế giới dắt diu tinh quân.
Tinh Quân thọ sắc thưở Phong Thần,
Cho đến Đường Triều mới biến thân;
Thái Bạch Kim Tinh đương trị thế,
Trường Canh Trích Tử đến thăm trần.
Động Đình thi rượu đong muon đầu,
Bồng Đảo câu Tiên nắm một cần;
Vâng lệnh Ngọc Hư nay xuống thế,
Tam Kỳ độ rỗi các nguyên nhân.

Ngài nói rằng:

“Hễ Đạo trọng thì tức nhiên hiền hữu trọng, vậy thì chư hiền hữu biết mình trọng mà lo sửa vẹn người đời.

“Từ đây Lão hằng giữ gìn cho chư hiền hữu thêm nữa.

“Nếu thoảng Lão ép lòng cảm quyền thưởng phạt phân minh là cố ý muốn giá trị chư hiền hữu thêm cao trọng hơn nữa, vậy Lão xin đừng để dạ phiến hà nghe !”

Xin chư hiền hữu lưỡng phái ghi nhớ mấy lời châu ngọc ấy đặng sửa mình.

Hết lòng cảm tạ mấy em và chư tôn có công mệt mỏi ngồi nghe mấy lời tôi cạn tỏ rồi đó.

Hết dạ khẩn cầu cho nền Đạo mau chóng hoằng khai.

Đức Qu. GIÁO TÔNG THƯỢNG TRUNG NHỰT.



TÂM TUỔI THƠ (Lê Tấn Tài - Hoa Kỳ)

Trẻ thơ tâm trong sáng, hồn nhiên, đầu óc không bị vướng bận vào những quy luật rắc rối của cuộc sống, nên những suy nghĩ, nhận xét của trẻ thơ có sắc thái riêng. Người lớn có thể thực hiện nhiều thứ để duy trì công việc, các mối quan hệ và làm cuộc sống tốt đẹp hơn, bằng những triết lý đơn giản qua lăng kính trẻ thơ.

Hoài niệm tuổi thơ

Mỗi khi mệt mỏi, có lẽ món quà tuyệt vời nhất của cuộc sống con người chính là tìm về những hoài niệm của tuổi thơ. “Mỗi đứa trẻ là một thiên thần nhỏ sống trong thế giới thần tiên của mình ngay trên mặt đất. Trẻ nhỏ vừa là hy vọng, vừa là lời hứa hẹn của nhân loại.” (Maria Montessori). Nhớ về tuổi thơ, là nhớ về những tháng ngày ngập tràn nắng vàng, là tiếng hát đồng dao cất lên trong các buổi sinh hoạt, là quá trình tự lớn lên giữa đất dài trời rộng và thả hồn theo những mộng mơ cuộc đời mai sau.

Nhớ về tuổi thơ là nhớ quãng thời gian không lo nghĩ, sống an nhiên giữa sự che chở, bao dung của mọi người, không phải mệt mỏi và gánh gồng nhiều thứ trách nhiệm khi tự đứng trên đôi chân của mình lúc trưởng thành.

Tất cả những người trưởng thành đều từng là trẻ thơ, chỉ có một số ít nhiều người đã quên mất điều đó. Lúc nhỏ thì muốn lớn thật nhanh, nhưng khi trưởng thành lại bắt đầu hoài niệm những ngày khởi đầu tươi đẹp nhất của kiếp người.

“Còn nhớ khi xưa bao lãng mạn, trước khung cửa sổ ve râm rạn. Trên đường đi học về đuổi bắt bướm, tay chuồn chuồn cánh mỏng ngẫm suy. Trộm trứng rung cây chim kinh sợ, câu cá suối nhỏ

muộn lỏi về. Tâm trẻ thơ bất diệt tằm chân tình còn mãi, ai hiểu được đầu bằng, tóc mai nhuộm lo thơ”.(Hồi ký : Ưc đồng niên)

Người càng lớn tuổi thì càng có xu hướng nhớ lại những chuyện xưa, đặc biệt là những hồi ức từ những năm tháng tuổi thơ, vì mỗi lần nhớ lại như thế, con người sẽ có thêm sức mạnh để vượt qua tất cả những khó khăn của hiện tại, để nhận ra rằng, tất cả mọi chuyện đều sẽ qua, để rồi lại tiếp tục trở thành một trang nhật ký trong quá khứ.

Mỗi khi mệt mỏi hay tuyệt vọng, vấp ngã hay chán nản, thì những ký ức thời thơ ấu chẳng khác nào như liều thuốc an thần tuyệt diệu, giúp cho người lớn tuổi cảm thấy như được tìm về với bến đỗ bình yên, niềm vui giản dị, ngô nghê, thời gian mà nỗi buồn chẳng bao giờ ở lại quá lâu, mọi chuyện nhẹ bẫng và trôi đi sau một cái chớp mắt. Tuổi thơ có biết bao chuyện thú vị, cả chuyện vui lẫn chuyện buồn, để mỗi khi nhớ tới chúng ta lại chẳng thể kìm lòng mà mỉm cười như một kẻ ngốc. Ngày đó, bạn bè là thứ tình cảm không tên, chỉ biết có miếng gì ngon, cái gì hay là nhớ đến nhau. Ngày đó, trái tim cũng chẳng biết thế nào là vỡ nứt, con người cứ hồn nhiên sống qua những tháng ngày vô tư lự. Ngày ấy chúng ta đã từng vô tư, đã từng thẹn thùng, xấu hổ, đã từng chạy nhảy, tung tăng. Thế giới trẻ thơ hồn nhiên và đáng yêu. Nụ cười trẻ thơ là bức tranh tươi đẹp nhất trên trần gian.

Kẽ ngón tay quá rộng, thời gian lại quá mỏng, năm tháng cứ thâm lặng trôi qua kẽ ngón tay và cứ trôi đi mãi mang dần theo toàn bộ tuổi trẻ, cả những ký ức tuổi thơ cũng trở thành một khoảng lặng và bị mài giũa bởi vụn sự trên đời. Chuyện cũ như bình rượu nho, chẳng thể trở lại thành những trái nho ban đầu, mà chỉ lưu lại hương thơm của hồi ức.

Năm tháng qua đi, con người lại thêm tuổi mới, bận rộn với cuộc sống, hối hả lập gia đình, tạo sự nghiệp... Con người nhuốm bụi trần ai bị cuộc sống thực tại thay đổi quá nhiều. Theo năm tháng, chúng ta ngày một khôn lớn, bước ra khỏi thế giới tuổi thơ tươi đẹp và trong sáng, để hướng tới những chân trời hiện thực của cuộc sống tất bật, vội vã và vô thường. Nhưng đôi khi giữa tĩnh lặng trong đêm, lắng nghe tiếng lòng mình, lại chợt nhận ra trong sâu thẳm nội tâm của mỗi người vẫn là một đứa trẻ chưa muốn trưởng thành. Trên con đường nhân sinh chỉ mong tâm trẻ thơ bất diệt, cho sự ngây thơ mãi trường tồn. Hoa có thể nở lại hai lần nhưng tuổi thơ không thể hai lần thắm lại.

Tâm Trẻ Thơ là gốc của Đạo

Lão Tử coi trẻ thơ là biểu tượng trạng thái lý tưởng của sinh mệnh. “Có đức dày dầy thể sánh với con đờ”, bởi lẽ trẻ thơ luôn giữ được sự hồn nhiên, thuần phác, vô tư và chẳng ham muốn. Chúng rất gần với “Đạo”. Tâm trẻ thơ đơn thuần, ngay thẳng, ăn, uống, ngủ, nghỉ rất tự nhiên, khi ngủ, khi cười, khi nũng nịu, nhõng nhẽo, nhớ đến chuyện này lại quên ngay chuyện khác... “Một đứa trẻ cảm nhận tình yêu sâu sắc đối với môi trường xung quanh và đối với tất cả sinh vật, đứa trẻ đã phát hiện niềm vui và sự nhiệt tình trong hoạt động, cho chúng ta lý do để hy vọng rằng nhân loại có thể phát triển theo hướng mới.” (Maria Montessori). Lão Tử nói: “Luật vận hành của đạo là trở lại gốc, diệu dụng của đạo là khiêm nhu”. Trẻ con sinh mệnh mềm yếu nhưng lại tràn trề sinh lực, ẩn tàng sức sống vô hạn. Trái tim trẻ thơ xuất phát từ tự nhiên, như một trang giấy trắng, nhưng lại có thể vẽ nên một bức tranh vô cùng rực rỡ và có tiềm năng vô tận.

Trang Tử sánh trẻ thơ với Trời. Ông nói : “Người chân thật nên được trời phú” có nghĩa

là trẻ nhỏ sống gần với Đạo, trẻ nhỏ ngây thơ (thiên chân) vì bắt nguồn từ thiên Đạo. Tâm lòng trẻ thơ đơn thuần, thanh tịnh như giọt sương mai, lại phong phú và rộng mở như bầu trời xanh bao la. Vậy nên có người mới nói rằng tâm trẻ thơ trân quý nhất.

Lý Chí, thời nhà Minh, ảnh hưởng tư tưởng Tâm học của Vương Dương Minh (“Bên ngoài thì tâm không chứa vật gì cả, bên ngoài tâm cũng không có đạo lý nào cả”), quả quyết: “Tâm trẻ thơ thuần chân, tuyệt đối không chút giả mạo. Đây chính là bản tính nguyên sơ của con người vậy”. Cho nên, trẻ nhỏ chính là “khởi nguyên của con người”, tâm trẻ nhỏ chính là “cội nguồn của cái tâm”. Và tâm trẻ thơ đương nhiên sẽ là “cội nguồn của đại Đạo”.

Ai cũng có một nơi để quay trở về, đó là nhà. Và có ít nhất một khoảng thời gian trong đời để muốn trở lại, đó chính là tuổi thơ.

Tâm trẻ thơ là dòng sinh mệnh

Lão Tử nói: “Muốn đức thường luôn bên mình hãy quay trở về với hài nhi”. Sinh mệnh của con người phải phù hợp với Đạo. Có đức chính là phải thuận theo tự nhiên, trở về với bản tính thuần phác, chân thật của mình, trở về với trạng thái thuần chân của trẻ sơ sinh.

Người trưởng thành phải giữ lấy dũng khí, dùng sự hồn nhiên, thuần phác và thanh khiết như chưa từng trải đời. Tháng năm luôn trẻ mãi, chúng ta lại dần già đi. Cuối cùng rồi chúng ta cũng sẽ phát hiện ra: “Ai có tâm trẻ thơ bất diệt là một điều rất đáng tự hào. Tâm trẻ thơ là vĩnh viễn ngây thơ như xưa, là cái tâm chẳng quên nguồn cội, như vậy mọi chuyện ắt sẽ được vẹn toàn”. Kiếp người có thể trôi đi một cách bình thản, hoặc sôi động mãnh liệt. Con người có thể ẩn cư nơi núi rừng, cũng có thể tung hoành bốn bể. Lựa chọn như thế nào đều không quan trọng, chỉ là trong kiếp người chúng ta đừng thiếu sự tự do và trí tuệ. Dẫu ném trải hết cuộc đời cũng không được quên cái tâm trẻ thơ.

Tô Đông Pha nói rằng: “Ngây thơ và lãng mạn là thầy của ta”. Tâm trẻ thơ chính là một sự lãng mạn, là cảm xúc lãng mạn với thế giới này. Người có tâm hồn trẻ thơ sẽ sống vô cùng tự tại và thi vị. Vậy nên Tô Đông Pha nửa đêm thức giấc chỉ vì muốn ngắm đóa hoa hải đường nở trong sân. Sinh mệnh trở về khi tâm trẻ thơ tràn đầy. Khi ấy không có sự lạnh lùng và mê muội trong tâm hồn, không có sự mệt mỏi và già nua trong tinh thần. Khi ấy chúng ta cũng không phải tỏ ra cao thâm như thể mình đã nhìn thấu hết cõi trần.

Tâm trẻ thơ là con đường giải thoát

Đời người khó tránh khỏi mâu thuẫn: những sự không thay đổi và những sự đổi thay. Chúng ta thường đưa cuộc sống của mình vào những ràng buộc, những suy nghĩ về quá khứ và tương lai. Nhưng tâm trẻ thơ lại luôn hướng về hiện tại, là mãi mãi vĩnh hằng. Ngày đó chớ theo ánh mắt trong trẻo nhìn cuộc đời không một chút hoài nghi, thế giới trong đồng tử của một đứa trẻ con bao giờ cũng tuyệt đẹp. “Khi đứa bé phá lên cười lần đầu tiên, tiếng cười ấy vỡ tan thành ngàn mảnh, và chúng bắn đi khắp nơi, và đó là điểm bắt đầu của các nàng tiên.” (James M. Barrie). Chỉ cần được một viên kẹo, trẻ thơ có thể cười toe toét như thể chẳng có chuyện gì thú vị hơn. Đây chính là biểu hiện của tâm lý thỏa mãn, luôn sống trong hiện tại. Tâm trẻ thơ là con đường giải thoát. Nó luôn nhắc nhở chúng ta dẫu thực tế cứng cõi ra sao thì nó vẫn luôn ẩn giấu một phần mềm mại, dẫu sinh mệnh vất vả như thế nào nó cũng vẫn luôn ẩn chứa những niềm vui. Có người còn cho

rằng: “Người ngây thơ không có nghĩa là họ chưa từng nhìn thấy cảnh đen tối của thế giới. Kỳ thực là ngược lại, bởi vì đã từng nhìn thấy nên biết rằng ngây thơ mới là điều tốt nhất”. Rudyard Kipling nói: “Người có thể chạm đến trái tim con trẻ có thể chạm đến trái tim của thế gian.”

Tâm trẻ thơ hoàn toàn có thể rũ bỏ những nuôi tiếc cõi trần, soi đường cho con người đến với mảnh đất bao dung. Không nên cho rằng cuộc sống giống như một nhà tù không lối thoát mà vô tình coi nhẹ tâm trẻ thơ. Tâm trẻ thơ là lời hồi đáp tốt nhất về thế giới. Giữ được tâm trẻ thơ sẽ khiến bản thân luôn vui vẻ trong những năm tháng trưởng thành sau này. “Trẻ nhỏ không phải là một cái lọ hoa để bạn có thể cố gắng đổ đầy, mà chúng là những ngọn lửa cần được thắp sáng.” (Rabelais).

Ai cũng từng là một đứa trẻ sống bằng tình cảm và hành động theo cảm tính, từng trải qua tuổi thơ với những đoạn ký ức có lúc hiện rõ có lúc nhạt màu, từng mơ mộng và nhiều tưởng tượng, cũng từng khóc cho những giấc mơ cổ tích không thành. Trẻ nhỏ là vậy đó, ngây thơ trong sáng và ngập tràn tình yêu thương. Người lớn chúng ta đôi khi cũng phải nhìn vào trẻ thơ để soi lại chính mình! “Chúng ta đều sinh ra là trẻ con - cố làm sao vẫn giữ mình như thế.” (Pablo Picasso). “Tâm trẻ thơ thường tăng theo năm tháng”. Một cụ già 105 tuổi cả đời vất vả, thường thích hỏi tụi trẻ trường mầm non: “Các bạn mấy tuổi rồi?”. Khi bọn trẻ trả lời 5, 6 tuổi, cụ ông thường nghiêm nghị nói rằng: “Ta mới 4 tuổi, ta sẽ là em trai của các bạn”.

John Adams tâm sự: “Cho dù tôi trao đổi nhiều với những nhà thông thái và các anh hùng, tôi không dành cho họ nhiều sự yêu thương hay thân phục. Tôi khao khát cảnh nông thôn và gia đình, với tiếng chim líu lo và những tiếng bi bô của con cái tôi”.

Xưa có câu: “Đời người hai lần trẻ con”. Khi còn nhỏ, chúng ta vui tươi ngộ nghĩnh, ngây thơ trong trắng, như bản tính trời cho. Đến khi trưởng thành quay đi ngoảnh lại chỉ thấy những mối quan hệ vơi dần, còn trái tim thì chai sạn, cô đơn..., khiến chúng ta dường như quên mất bản tính đáng yêu ấy. Đến những năm cuối đời, sức lực lụi tàn, lúc ấy chúng ta mới nhận ra sức khoẻ và tinh thần là hai điều quan trọng nhất. Khi đã đứng ở sân ga cuối cùng, đi đến cuối con đường sự nghiệp, vinh nhục xưa kia đã trở thành mây khói xa vời, chúng ta muốn tìm lại những tình cảm chân thành, lại quay về với bản tính trẻ thơ trong một hình hài tàn tạ, già nua. Và chúng ta hưởng được gì? “Trong tất cả những món quà của tự nhiên dành cho loài người, còn gì ngọt ngào hơn con trẻ?” (Marcus Tullius Cicero).

(Lê Tấn Tài - USA)

